TOÀ □N NHÂN DÂN QUỐN □□NG □A
THÀNH PH□ HÀ N□I

C□NG HOÀ X□ H□I CH□ NGH□A VI□T NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 101/2018/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 970/2018/TLST/HNGĐ ngày 24/10/2018 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị V – sinh năm 1957

HKTT và chỗ ở: số 17 ngõ 35 phố C, phường C, quận Đ, Thành phố Hà Nộ;

- **Bị đơn: Ông Nguyễn Trọng N - sinh năm: 1947**

HKTT và chỗ ở: số 17 ngõ 35 phố C, phường C, quận Đ, Thành phố Hà Nộ;

Căn cứ điều 212, điều 213 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, 81 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định và mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/11/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐINH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị V và ông Nguyễn Trọng N.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đ□ơng sự cụ thể nh□ sau:

1.Về tình cảm:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ***bà Trần Thị V và ông Nguyễn Trọng N.***

2.**Về con chung**: Bà Trần Thị V và ông Nguyễn Trọng N có một con chung là anh Nguyễn Hoàng S (nam), sinh ngày 22/6/1985. Ly hôn, con chung đã trưởng thành nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng.

3.**Về tài sản chung** (gồm động sản và bất động sản): Bà Trần Thị V và ông Nguyễn Trọng N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên tòa không xét.

4.Về nợ: bà Trần Thị V và ông Nguyễn Trọng N không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, nên Tòa không xét.

5. Về án phí HNGĐ sơ thẩm:

Bà Trần Thị V tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đã nộp 300.000 đồng tại biên lai số 7867 ngày 24/10/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Đống Đa.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- *Đ- ơng sự.*
- *VKSND quận Đống Đa.*
- *Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH*
- *L- u hồ sơ vụ án*

THẨM PHÁN

Đinh Thị Kiều My